

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY P
TỈNH BÌNH T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 77/2021/HS-ST.
Ngày: 22-6-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY P - TỈNH BÌNH T

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Trọng Di.

+ Ông Phạm Văn Minh.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy P.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy P, tỉnh Bình T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần L (Tên gọi khác: Cu Long), sinh ngày 6/5/1998 tại tỉnh Bình T.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Vĩnh H, xã Vĩnh H1, huyện Tuy P, tỉnh Bình T; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thương, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Gái, sinh năm 1974; chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 (Một), ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy P xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về hai tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” tại Bản

án số 100/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/11/2018, chưa được xóa án tích.

Về hoạt động nhân thân: Ngày 12/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy P xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giam vào ngày 27/5/2021, có mặt.

- Bị hại: Trương Đăng D, sinh ngày 10/12/2004; (Có mặt).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đặng Thị K, sinh năm 1975 (Mẹ ruột); địa chỉ: Thôn Vĩnh H, xã Vĩnh H1, huyện Tuy P, Bình T. (Có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:

+ Ngô Văn T, sinh năm 2000; (Vắng mặt);

+ Lượng Tiểu V, sinh năm 1995; (Vắng mặt);

+ Lê Đức H2, sinh năm 2004; (Vắng mặt);

+ Huỳnh Văn P, sinh năm 1988; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17-5-2020, Trương Đăng D (sinh ngày 10-12-2004) điều khiển xe máy Cup 50 biển số 86VA-2690 đi đến xóm 8 thôn Vĩnh H, xã Vĩnh T, huyện Tuy P chơi với bạn. Trên đường đi thì Danh gặp một nhóm thanh niên lạ mặt nhờ chỉ giúp nhà của Trần L. Khi đi đến nhà của Ngô Văn T, Danh nhìn thấy Long và bạn của Long (không rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi nhậu tại nhà Thắng nên Danh chỉ tay về phía nhóm Long và nói “*Tụi nó đó*”, lúc này nhóm thanh niên nhờ Danh chỉ nhà Long leo qua hàng rào trước nhà Thắng để rượt đuổi Long thì Long và các bạn của Long bỏ chạy. Do bức tức vì bị nhóm thanh niên rượt đuổi nên Long gọi điện thoại cho Lượng Tiểu V giúp Long tìm đánh nhóm thanh niên trên thì Võ đồng ý. Đến khoảng 22 giờ, ngày 17-5-2020, Long điều khiển xe mô tô chở Thắng đi đón Võ thì gặp một thanh niên đang chở Võ và 02 xe mô tô gồm 04 người lạ mặt đi cùng với Võ. Tất cả cùng đi tìm nhóm thanh niên đã rượt đuổi Long, khi đến khu vực Bờ Tràng thuộc xóm 8, thôn Vĩnh H, xã Vĩnh H1 thì Long gặp Trương Đăng D đang điều khiển xe cúp chạy ngược chiều. Do bức tức vì Danh đã chỉ chỗ Long cho nhóm thanh niên rượt đánh Long nên Long đã nảy sinh ý định

đánh Danh để cảnh cáo. Long gọi Danh dừng xe lại và lượm một cây gỗ tròn dài khoảng 01 m, rộng khoảng 04cm đi đến chỗ Danh đứng. Long hỏi Danh vì sao chỉ chỗ cho mấy thanh niên kia đánh Long, Danh không nói gì thì Long dùng chân đạp ngã xe cúp làm xe ngã đè lên chân Danh và Long dùng cây gỗ đánh từ trên xuống vào đầu Danh, đánh vào người Danh liên tiếp 7, 8 cái. Lúc này Thắng và Võ đến can ngăn nên Long không tiếp tục đánh Danh và ném bỏ cây gỗ, xong cả nhóm lên xe chạy đi. Lê Đức H2 và Huỳnh Văn P là bạn Danh đưa Danh về nhà. Ngày 18-5-2020, Đặng Thị K đưa Danh đến Trung tâm y tế huyện Tuy P khám, do vết thương nặng nên chuyển Bệnh viện Nhi Đồng 1 thành phố Hồ Chí Minh điều trị.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 7075/20/CN của Bệnh viện Nhi Đồng 1 chẩn đoán Trương Đặng D chấn thương sọ não, dập xuất huyết não trán đỉnh trái; chỉ định điều trị: mở sọ giải áp lấy máu tụ; tình trạng thương tích lúc nhập viện: Liệt trung ương tay phải + mất phải sức cơ 0/5, mất ngôn ngữ; tình trạng thương tích lúc ra viện: Liệt trung ương tay phải + mất phải sức cơ 2/5, mất ngôn ngữ;

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 261/2020/TgT ngày 06-7-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình T kết luận tỷ lệ thương tật của Trương Đặng D là 52%, thương tật do vật tày gây ra, hướng tác động từ trên xuống.

Về tang, vật chứng của vụ án: 01 cây gỗ có kích thước dài 01 m, rộng 04cm mà Trần L dùng để đánh Trương Đặng D đã bị Trần L vứt bỏ, Cơ quan điều tra đã không truy tìm được nên không xem xét xử lý.

Về phần dân sự: Bà Đặng Thị K là đại diện hợp pháp của Trương Đặng D yêu cầu Trần L bồi thường số tiền 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng), Trần L đã tác động gia đình bồi thường được 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Bà Đặng Thị K yêu cầu Trần L tiếp tục bồi thường số tiền còn lại.

Tại Bản Cáo trạng số 68/CT-VKS-TP, ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố Trần L về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng: Các điểm a, c, i Khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 56 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần L từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; tổng hợp hình phạt 15 (Mười lăm) tháng tù của Bản án

số 35/2021/HSST ngày 12/3/2021, buộc chấp hành hình phạt chung từ 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng đến 06 (Sáu) năm 03 (Ba) tháng tù.

+ Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 45 Bộ luật hình sự; Các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Bị cáo Trần L thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) cho bị hại.

- Bị hại Trương Đăng D và đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Thị K đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo Trần L theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần L không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: Vào khoảng 19 giờ ngày 17-5-2020, bị hại Trương Đăng D (sinh ngày 10/12/2004) có chỉ chỗ của bị cáo Trần L cho nhóm thanh niên lạ mặt và nhóm thanh niên này đã rượt đuổi đánh bị cáo. Vì hành động này của bị hại làm bị cáo Trần L bức tức nên vào lúc 22 giờ ngày 17-5-2020, bị cáo Trần L gặp Trương Đăng D trên đường đi gần khu vực Bờ Tràng thuộc xóm 8, thôn Vĩnh H, xã Vĩnh H1, bị cáo đã dùng chân đạp ngã xe cup 50 của bị hại làm xe cup ngã đè chân bị hại và bị cáo dùng cây gỗ tròn có kích thước (01m x 04cm) đánh vào đầu, vào tay, chân của bị hại. Do được bạn bè của bị cáo can ngăn nên bị cáo mới dừng, không tiếp tục đánh bị hại nữa. Sau khi được bạn đưa về

nhà, bị hại Trương Đăng D có dấu hiệu choáng, không nói được nên ngày 18-5-2020, bà Đặng Thị K đã đưa bị hại đến khám tại Trung tâm y tế huyện Tuy P. Do tình trạng tổn thương nặng nên bà Đặng Thị K đã đưa bị hại đến Bệnh viện Nhi Đồng 1 điều trị. Vì lý do hết sức nhỏ nhất, bị cáo Trần L đã sử dụng cây gỗ tròn đánh từ trên xuống, gây ra thương tích tại vùng đầu của bị hại Trương Đăng D (15 tuổi 05 tháng 07 ngày) với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 52% như kết luận tại Bản kết luận giám định thương tích số 261/2020/TgT ngày 06-7-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình T. Do đó, có đủ cơ sở để truy tố bị cáo Trần L phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng là “*Dùng hung khí nguy hiểm*”, “*Đối với người dưới 16 tuổi*” và “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 và định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, việc gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm, nhưng do xem thường pháp luật và bản tính côn đồ mà bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật này đối với người dưới 16 tuổi. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, thực hiện một cách quyết liệt, không những làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người bị hại mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, bị xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo. Do bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Bản án số 35/2021/HSST ngày 12/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy P nên áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Do không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Trần L phải tiếp tục bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), bị cáo đồng ý bồi thường số tiền nay nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của hai bên.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, xử lý tang vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do bị cáo chỉ mới tác động gia đình bồi thường cho phía bị hại số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), là một phần chi phí nhỏ trong tổng chi phí mà phía bị hại đã bị thiệt hại Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xét xử bị cáo với mức hình phạt cao hơn mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần L **06 (Sáu)** năm tù. Tổng hợp hình phạt 15 (Mười lăm) tháng tù tại Bản án số 35/2021/HSST, ngày 12/3/2021, buộc chấp hành hình phạt chung 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 20-11-2020.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 45 Bộ luật hình sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại với bị cáo Trần L. Bị cáo Trần L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại Trương Đăng D số tiền **150.000.000** đồng (*Một trăm mười triệu đồng*).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người bị hại, nếu bị cáo Trần Thị Hải chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì bị cáo còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Trần L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22-6-2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy P;
- CA huyện Tuy P;
- THADS huyện Tuy P;
- Sở tư pháp tỉnh Bình T;
- Bị cáo;
- Bị hại; đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Huyền